BÀI 2 9 : PHÒNG, TRÁNH NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM

I. MỤC TIÊU

Sau bài học này, HS sẽ:

* Nêu được các tình huống nguy hiểm dẫn đến ngộ độc thực phẩm.
* Nhận biết được nguyên nhân và hậu quả của ngộ độc thực phẩm.
* Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh ngộ độc thực phẩm.

II. CHUẨN BỊ

* SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;
* Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười - mặt mếu, bài thơ, bài hát, video clip... gắn với bài học “Phòng, tránh ngộ độc thực phẩm”;
* Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng powerpoint,... (nếu có điều kiện).

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| 1. Khởi động  Tổ chức hoạt động tập thể - đọc bài "Về ngộ độc thực phẩm"  GV đặt câu hỏi: Qua bài vè trên em biết cách phòng, tránh ngộ độc nào?   * HS suy nghĩ, trả lời.   Kết luận: Có rất nhiều cách để phòng, tránh ngộ độc: không ăn thức ản không rõ nguồn gốc, tránh xa các loại hoá chất, không thử các thức ăn lạ, không uống thuốc quá liều,... Em cần học cách phòng, tránh ngộ độc.   1. Khám phá   Nhận diện những tình huống có thể dẫn tới ngộ độc thực phẩm   * GV chiếu/treo tranh mục Khám phá lên bảng để HS quan sát (hoặc HS quan sát tranh trong SGK). * GV nêu yêu cầu:   + Em hãy quan sát tranh và cho biết những tình huống nào có thể dẫn tới ngộ độc thực phẩm?  + Em hãy nêu hậu quả của ngộ độc thực phẩm.  + Theo em, còn những tình huống nào khác có thể dấn đến ngộ độc thực phẩm?  + Em cần làm gì để phòng, tránh ngộ độc thực phẩm?   * GV gợi ý để HS trả lời:   + Có rất nhiêu nguyên nhân dẫn đến ngộ độc thực phâm: ăn thức ăn không che đậy kín, uống nước chưa đun sôi, ăn thực phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ...  + Những nguyên nhân này gây ra hậu quả: đau bụng, ảnh hưởng đến sức khoẻ.  Kết luận: Bảo vệ thức ăn khỏi ruồi muỗi, ăn chín, uống sôi, để riêng thịt và rau quả, rửa sạch thực phẩm, rửa taỵ sạch sẽ trước khi ăn để tránh vi khuẩn và ngộ độc thực phẩm.   1. **Luyện tập**   Hoạt động 1 **Em chọn việc nên làm**   * GV chiếu hoặc treo tranh của mục Luyện tập lên bảng, HS quan sát trên bảng hoặc trong SGK. Sau đó, chia HS thành các nhóm và giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm: Hãy quan sát các bức tranh, thảo luận và lựa chọn việc nào nên làm, việc nào không nên làm và giải thích vì sao. * HS thảo luận, cử đại diện nhóm lên bảng, dán sticker mặt cười vào hành vi nên làm, sticker mặt mếu vào hành vi không nên làm. HS có thể dùng thẻ học tập hoặc dùng bút chì đánh dấu vào tranh, sau đó đưa ra lời giải thích cho sự lựa chọn của mình. * GV gọi các HS khác nhận xét, bổ sung và sau đó đưa ra kết luận.   Kết luận:   * Việc nên làm: Rửa tay sạch trước khi ăn (tranh 1); Đậy kín thức ăn để tránh ruồi (tranh 2); Uống nước đã được đun sôi (tranh 4). * Việc không nên làm: Uống nước trực tiếp từ vòi (tranh 3); Ăn bắp ngô bị ruồi đậu (tranh 5).   Hoạt động 2 **Chia sẻ cùng bạn**   * GV nêu yêu cầu: Em đã phòng, tránh ngộ độc thực phẩm như thế nào? Hãy chia sẻ với bạn. * GV tuỳ thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số HS chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi. * HS chia sẻ qua thực tế của bản thân. * GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã biết cách phòng, tránh ngộ độc thực phẩm.  1. Vận dụng   Hoạt động 1 **xử lí tình huống**   * GV giới thiệu tình huống: Hiếu và em đi hội chợ gần nhà. Em của Hiếu rất thích nước ngọt có màu xanh đỏ và đòi Hiếu mua. Nếu là Hiếu, em sẽ nói gì? * GV gợi ý các phương án trả lời và nhận xét tính hợp lí của phương án.   1/ Em ơi, mình không nên uống nước không rõ nguồn gốc.  2/ Em ơi, vê nhà anh sẽ nói với mẹ pha nước cam cho anh em mình nhé.  3/ Em ơi, những nước này có phẩm màu độc hại mình không nên mua uống.  - GV cho HS trình bày các lời khuyên khác nhau và phân tích chọn ra lời khuyên hay nhất.  Kết luận: Không nên sử dụng đồ ăn, nước uống không rõ nguồn gốc.  Hoạt động 2 Em thực hiện một số cách phòng, tránh ngộ độc thực phẩm   * HS đóng vai nhắc nhau phòng, tránh ngộ độc thực phẩm. HS có thể tưởng tượng và đóng vai nhắc bạn cách phòng, tránh ngộ độc thực phẩm (ăn chín, uống sôi, không dùng thực phẩm quá hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không ăn quà vặt ngoài đường,...) trong các tình huống khác nhau. * Ngoài ra, GV có thể cho HS đưa ra những lời khuyên đối với các việc không nên làm trong phần Luyện tập.   Kết luận: Em thực hiện phòng, tránh ngộ độc thực phẩm để đảm bảo an toàn cho  bản thân.  Thông điệp: GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc. | -HS đọc  -HS trả lời  - HS quan sát tranh  - HS trả lời  - HS lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn vừa trình bày.     -HS lắng nghe          - Học sinh trả lời        - HS tự liên hệ bản thân kể ra.        HS lắng nghe.   * HS quan sát   -HS chọn  -HS lắng nghe  -HS chia sẻ  -HS nêu  -HS lắng nghe  -HS thảo luận và nêu  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe   * HS nêu * HS nêu * HS nêu * HS lắng nghe |